TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHỢ MỚI** **TỈNH BẮC KẠN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **06**/2017/HSST.
Ngày 30/11/2017.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ MỚI, TỈNH BẮC KẠN
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Lê Thị Hiền.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Hoàng Thị Thanh Tú

2. Ông Phạm Văn Ngọ

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: **Nguyễn Triệu Giang**, cán bộ Toà án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên toà: **Ông Hoàng Hữu Học**, Kiểm sát viên.

Ngày 30/11/2017, Tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ L số: 08/2017/HSST ngày 30/10/2017 đối với bị cáo: **Đàm Đình K**, sinh ngày 14/4/1985.

Nơi đăng ký NKTT và chỗ ở hiện nay:Thôn B, xã M, huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn.

Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: Lớp 7/12;

Con ông: Đàm Đình T và bà: Nguyễn Thị M;

Bị cáo chưa có vợ, con;

Tiền án: 03 tiền án: Năm 2010 bị Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn xử phạt 09 tháng tù về tội *"Trộm cắp tài sản"*; Tháng 6 năm 2013 bị Tòa án nhân dân huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn xử phạt 18 tháng tù về tội "*Trộm cắp tài sản*"; Tháng 8 năm 2013 bị Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn xử phạt 12 tháng tù về tội "*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*" tất cả đều chưa được xóa án tích;

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 04/7/2017 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* 1. Phùng Kim L (tên gọi khác: T), sinh năm 1996.

Nghề nghiệp: Lao động tự do (Vắng mặt)
Địa chỉ: Thôn T, xã M, huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn.
2. Nguyễn Thị M, sinh năm 1947.
Nghề nghiệp: Làm ruộng (Có mặt)
Địa chỉ: Thôn B, xã M, huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn.
3. Triệu Thị L, sinh năm 1974. (Vắng mặt).
Nghề nghiệp: Làm ruộng.
Địa chỉ: Thôn K, xã C, huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn.
4. Nguyễn Duy Q, sinh năm 1992.
Nghề nghiệp: Làm ruộng. (Vắng mặt).
Địa chỉ: Thôn N, xã V, huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn.
** Người làm chứng:* 1. Nông Văn T, sinh năm 1979. (Vắng mặt).
Địa chỉ: Thôn B, xã M, huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn.

2. Nông Văn C, sinh năm 1979. (Vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn N, xã N, huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn.

3. Mã Văn D, sinh năm 1979. (Vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn T, xã Q, huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn.

NHẬN THẤY;

Bị cáo Đàm Đình K bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 10 giờ 15 phút ngày 04/7/2017 tổ công tác của phòng PC47 - Công an tỉnh Bắc Kạn sau khi nhận được tin báo tố giác của quần chúng nhân dân về việc tại nhà của Đàm Đình K thuộc Thôn B, xã M, huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn có một số đối tượng đang có biểu hiện mua bán trái phép chất ma túy, tổ công tác đã phối hợp với Công an xã Hòa Mục tiến hành xác minh, kiểm tra và bắt quả tang Đàm Đình K và Phùng Kim L (tên gọi khác là T) đang có hành vi mua bán trái phép chất ma túy.

Tang vật thu giữ gồm: 01 gói được gói bằng 02 lớp nilon, lớp bên trong là nilon màu đỏ nhạt, lớp bên ngoài màu vàng nhạt bên trong có chứa chất bột mầu trắng nghi là Hêrôin thu tại lòng bàn tay phải của Đàm Đình K; thu giữ 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) của Đàm Đình K tại túi quần đằng sau bên phải đang mặc; thu giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu tím, đen đã qua sử dụng bên trong có gắn thẻ sim có số thuê bao 0966.xxx.xxx tại túi quần bên trái đang mặc của Phùng Kim L (T).

Trên cơ sở đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Mới đã tiến hành khám xét nhà ở và khu vực phụ cận của đối tượng Đàm Đình K, kết quả thu

trên giường ngủ của Đàm Đình K: 2.190.000đ (*Hai triệu một trăm chín mươi nghìn đồng*); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đen viền trắng bạc đã qua sử dụng; 01 giấy Chứng minh nhân dân số: 095xxxxxxx cấp ngày xx/x/2013 mang tên Triệu Thị L; 01 giấy Chứng minh nhân dân số: 095xxxxxx mang tên Nguyễn Duy Q cấp ngày xx/xx/2016.

Tại Cơ quan điều tra Đàm Đình K khai nhận: 01 gói chất bột màu trắng mà Cơ quan điều tra Công an huyện Chợ Mới thu giữ trên người của K là ma túy (Hêrôin), số ma túy trên có được do vào khoảng 21 giờ ngày 03/7/2017 K một mình đến bến xe khách cũ tỉnh Thái Nguyên mua với một người đàn ông không quen biết với số tiền 600.000đ (*Sáu trăm nghìn đồng*) với mục đích để sử dụng và bán lại cho những người nghiện để kiếm lời. Khoảng 10 giờ 15 phút ngày 04/7/2017, khi K đang ở nhà thì có Phùng Kim L (tên gọi khác là T) đến hỏi mua ma túy, K đồng ý và cầm 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) cất vào túi quần sau bên phải đang mặc trên người, sau đó K lấy từ trong bao thóc cạnh cửa nhà 01 gói ma túy được gói bằng 02 lớp nilon (lớp bên trong màu đỏ nhạt, lớp bên ngoài màu vàng nhạt) để chia nhỏ đưa cho L thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra bắt quả tang như ở trên.

Ngoài ra, K còn khai nhận trước đó vào khoảng 10 giờ 10 phút ngày 02/7/2017 K một mình đến bến xe khách cũ tỉnh Thái Nguyên mua ma túy với một người đàn ông không quen biết với số tiền 600.000 đ (*Sáu trăm nghìn đồng*), mục đích để sử dụng và bán cho những người nghiện để kiếm lời, sau khi mang ma túy về nhà K cất ở chuồng dê của gia đình. Khoảng 10 giờ 00 phút ngày 03/4/2017 K bán ma túy cho 03 người, mỗi người 01 gói với giá tiền 100.000VNĐ là: Nông Văn T, Nông Văn C và Mã Văn D.

Đối với các đồ vật tài liệu thu giữ được tại giường ngủ của Đàm Đình K, K khai nhận: 2.190.000đ (*Hai triệu một trăm nghìn đồng*) là số tiền K bán dê của gia đình mà có; chiếc điện thoại di động màu đen có viền trắng bạc, mặt sau có in chữ "Iphone" là của K dùng để liên lạc với bạn bè và người thân trong gia đình; 01 giấy chứng minh nhân dân số 095xxxxxx mang tên Triệu Thị L và 01 giấy chứng minh nhân dân số 095xxxxxx mang tên Nguyễn Duy Q đã có ở nhà K từ lâu, K không nhớ rõ.

Phùng Kim L khai: khoảng 10 giờ 00 phút ngày 04/7/2017, L đến nhà K mục đích để mua ma túy về sử dụng, tại đây L đưa cho K 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*), K cất tiền vào túi quần đằng sau bên phải rồi đến chỗ bao thóc gần cửa lấy ra

01 gói nilon màu vàng nhưng chưa kịp đưa cho L thì bị bắt quả tang. Trước đó, L đã mua ma túy với K nhiều lần nhưng không còn nhớ cụ thể.

Nông Văn T, Nông Văn C, Ma Văn Đ khai: Khoảng 10 giờ 00 phút ngày 03/7/2017, T đến nhà K để mua ma túy về sử dụng, khi đang ngồi đợi K ở bếp thì C và Đ cũng đến mua ma túy, khoảng 03 phút sau K quay lại bếp mang theo một hộp nhựa, bên trong có chứa ma túy dạng cục để chia ra bán cho T 01 gói nhỏ ma túy với giá 100.000VNĐ, khi mua được ma túy từ K, T đi về, K tiếp tục trích ma túy bán cho C và Đ mỗi người một gói nhỏ ma túy với giá 100.000VNĐ.

Bà Nguyễn Thị M, mẹ của bị cáo K khai: Số tiền 2.190.000đ mà cơ quan điều tra thu giữ được ở giường ngủ của K là tiền của gia đình bà. Trước đó khoảng 01 tháng, bà bán dê nên có được số tiền này, bà vừa đưa cho K để lo việc mua nguyên vật liệu xây tường rào cho gia đình trước khi K bị bắt vài ngày.

Tại biên bản mở, đóng niêm phong hồi 15 giờ 45 phút ngày 04/7/2017 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bắc Kạn xác định chất bột màu trắng thu giữ của Đàm Đình K có trọng lượng là 0,688 gam niêm phong tại phong bì kí hiệu K1 có dấu tròn đỏ của CQCSĐT – CA tỉnh Bắc Kạn.

Tại bản Kết luận giám định số: 99/KTHS-MT ngày 25/7/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn kết luận: "*Mẫu chất bột màu trắng trong phong bì ký hiệu K1gửi giám định là ma tuý, loại Hêrôin"*.

Tại bản cáo trạng số: 49/KSĐT- MT ngày 27/10/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn truy tố bị cáo Đàm Đình K về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo khoản 1 Điều 194/BLHS. Tại phiên toà sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên Q định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử sơ thẩm xử phạt bị cáo từ 09 đến 10 năm tù.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên và bị cáo.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Đàm Đình K đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình về việc tàng trữ trái phép và bán trái phép cho Phùng Kim L (tức T) vào ngày 04/7/2017 01 gói nhỏ chất ma túy (Hêrôin) thu được 200.000đ và bán cho Nông Văn T, Nông Văn C, Mã Văn D mỗi người 01 gói nhỏ chất ma túy (Hêrôin) thu được 300.000đ. Tổng số tiền bán ma túy mà K Thu được là 500.000đ. Hành vi tàng trữ và bán trái phép chất ma túy của bị cáo với mục đích để thu lợi bất chính. Xét thấy lời khai của bị cáo hoàn toàn phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở kết luận, bị cáo Đàm Đình K đã có hành vi mua bán trái phép chất ma tuý (Hêrôin).

Hội đồng xét xử xét thấy, Viện kiểm sát truy tố bị cáo theo điểm b, p khoản 2 Điều 194 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội đúng pháp luật. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" được quy định tại điểm b, p khoản 2 Điều 194/BLHS, điều luật có nội dung:

"1. Người nào.... mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ bảy năm đến mười lăm năm

...

b) Phạm tội nhiều lần.

...

p) Tái phạm nguy hiểm "

Do vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình.

Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo có nhân thân xấu có 03 tiền án: Năm 2010 bị Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn xử phạt 09 tháng tù về tội *"Trộm cắp tài sản*", tháng 6 năm 2013 bị Tòa án nhân dân huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn xử phạt 18 tháng tù về tội "*Trộm cắp tài sản*", tháng 8 năm 2013 bị Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn xử phạt 12 tháng tù về tội "*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*" tất cả đều chưa được xóa án tích. Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự sau: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo "*Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*" được qui định tại điểm p khoản 1 Điều 46/BLHS; Bị cáo đã tự khai ra hành vi bán trái phép chất ma túy cho Nông Văn T, Nông Văn C và Mã Văn D, do vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ *"Người phạm tội tự thú"* được quy định tại điểm o khoản 1 Điều 46/BLHS.

Xét tính chất mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền quản L của Nhà nước về các chất ma tuý, là mối hiểm họa cho cộng đồng, gây mất trật tự trị an ở địa phương, xét thấy cần xử L nghiêm bằng pháp luật hình sự. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù, để có thời gian cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, nhằm răn đe giáo dục và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Quá trình xác minh tài sản của bị cáo Đàm Đình K cho thấy bị cáo không có tài sản gì. Xét thấy việc áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 194/BLHS là không khả thi. Do vậy không cần áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo K.

Vật chứng vụ án: Đối với số ma túy (hêrôin) thu giữ của bị cáo Đàm Đình K được niêm phong trong 01 phong bì có ký hiệu T99 bên trong có chứa 0,645 gam ma túy; 01 phong bì kí hiệu K2 bên trong có chứa các mảnh nilon dùng để gói ma túy và vỏ phong bì kí hiệu H1, cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 200.000 đồng thu giữ được tại túi quần của bị cáo là tiền bán ma túy cho Phùng Kim L, cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Đối với số tiền 2.190.000đ, xét thấy là tiền của mẹ bị cáo là bà Nguyễn Thị M, không liên quan đến hành vi phạm tội, tại phiên tòa sơ thẩm bà M xin được lấy lại số tiền này. Hội đồng xét xử xét thấy là phù hợp với quy định của pháp luật, cần được chấp nhận.

Đối với chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone màu đen viền trắng bạc cũ đã qua sử dụng, không liên quan đến hành vi phạm tội.Tuy nhiên cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu tím - đen đã qua sử dụng, bên trong có 01 thẻ sim có số thuê bao 0966.xxx.xxx của Phùng Kim L không liên quan đến hành vi phạm tội. Tại phiên tòa sơ thẩm Phùng Kim L vắng mặt nhưng trước đó đã có đơn đề nghị xét xử vắng mặt và xin được lấy lại chiếc điện thoại cùng thẻ sim trên, Hội đồng xét xử xét thấy là phù hợp, cần chấp nhận.

Đối với 01 chứng minh nhân dân số 095xxxxxx mang tên Triệu Thị L, không liên quan đến hành vi phạm tội. Tại phiên tòa sơ thẩm, chị L vắng mặt nhưng trước đó đã có đơn đề nghị xét xử vắng mặt và xin được lấy lại chứng minh nhân dân trên. Hội đồng xét xử xét thấy là phù hợp, cần chấp nhận.

Đối với 01 chứng minh nhân dân số 095xxxxxx mang tên Nguyễn Duy Q, không liên quan đến hành vi phạm tội. Tại phiên tòa sơ thẩm, anh Q vắng mặt nhưng trước đó đã có đơn đề nghị xét xử vắng mặt và xin được lấy lại chứng minh nhân dân trên. Hội đồng xét xử xét thấy là phù hợp, cần chấp nhận.

Đối với Phùng Kim L, Nông Văn T, Nông Văn C, Mã Văn D là những người đã mua ma túy của Đàm Đình K. Tuy nhiên hành vi của các đối tượng này chưa đủ để cấu thành tội phạm, do vậy chỉ xem xét xử lý hành chính, xét thấy là phù hợp với quy định của pháp luật.

Trong vụ án này, còn 02 đối tượng mà Đàm Đình K đã khai được mua ma túy, quá trình điều tra không xác định được đối tượng. Vì vậy, chưa đủ căn cứ để xem xét xử lý, xét thấy là phù hợp với quy định của pháp luật.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bởi các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Đàm Đình K phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

- Áp dụng b, p khoản 2 Điều 194; điểm o, p khoản 1 Điều 46/BLHS. Xử phạt bị cáo Đàm Đình K 08 (tám) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 04/7/2017.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 41; Điều 42/BLHS và Điều 76/BLTTHS;

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì có ký hiệu T99 bên trong có chứa 0,645 gam ma túy; 01 phong bì kí hiệu K2 bên trong có chứa các mảnh nilon dùng để gói ma túy và vỏ phong bì kí hiệu H1

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước 200.000đ tiền bán ma túy của Đàm Đình K.

- Truy thu của Đàm Đình K 300.000đ tiền bán trái phép ma túy.

- Tạm giữ chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone màu đen viền trắng bạc cũ đã qua sử dụng của bị cáo để đảm bảo thi hành án.

- Trả lại cho bà Nguyễn Thị M số tiền 2.190.000đ.

- Trả lại cho Phùng Kim L (T) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu tím - đen đã qua sử dụng, bên trong có 01 thẻ sim có số thuê bao 0966xxxxxx.

- Trả lại cho chị Triệu Thị L 01 chứng minh nhân dân số 095xxxxxx mang tên Triệu Thị L.

- Trả lại cho anh Nguyễn Duy Q 01 chứng minh nhân dân số 095xxxxxx mang tên Nguyễn Duy Q.

(Tất cả tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan Công an huyện Chợ Mới và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn ngày 13/11/2017).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 99/BLTTHS và Nghị Q số 326/2006/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Đàm Đình K phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

"Trường hợp bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả T thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự."

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Thị M, báo cho biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Vắng mặt những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Phùng Kim L, Nguyễn Duy Q, Triệu Thị L, báo cho biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Kạn;
- VKSND huyện Chợ Mới;
- Công an huyện Chợ Mới;
- Chi cục THADS huyện Chợ Mới;
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Kạn;
- Trại tạm giam
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà